

Bản án số: 100/2025/HS-ST
Ngày 30-12-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2- HẢI PHÒNG

- THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Thôn

Bà Phạm Thị Vĩnh

- **Thư ký phiên toà:** Ông Lương Đăng Bùi - Thư ký, Toà án nhân dân khu vực 2- Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 2- Hải Phòng tham gia phiên toà:** Ông Đặng Gia Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2- Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 90/2025/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 107/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Đỗ Văn S, sinh ngày 13 tháng 7 năm 1986, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn Kinh Đ, xã An Khánh, tHnh phố Hải Phòng (trước đây là Thôn Kinh Đ, xã Tân Viên, huyện An Lão, tHnh phố Hải Phòng); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn N và bà Nguyễn Thị M; không có vợ, có 01 con; tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 222/HS-ST ngày 29/9/2023, Tòa án nhân dân tHnh phố Hải Phòng xử phạt 12 tháng tù về tội Sản xuất, buôn bán Hng cấm, ngày 28/12/2023 chấp Hnh xong án phạt tù (chưa được xóa án tích); tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 08/9/2025, tạm giam ngày 12/9/2025; có mặt.

Bị hại:

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn Kinh Đ, xã An Khánh, tHnh phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 12/11/2024, tại nhà của Đỗ Văn S ở thôn Kinh Đ, xã Tân Viên, huyện An Lão, do nghi ngờ bạn gái là chị Nguyễn Thị H, sinh năm

1982, cư trú cùng thôn, không chung thủy với mình nên giữa S và chị H đã xảy ra cãi chửi nhau. Sau đó chị H chuẩn bị đi nấu cơm và để 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A60 màu xanh trên mặt bàn bếp, do bức xúc nên S đã cầm chiếc điện thoại trên ném vào tường, thấy vậy chị H chửi thì S tiếp tục nhặt chiếc điện thoại ném xuống đất bị vỡ làm hai mảnh. Sau khi sự việc xảy ra chị H đến Công an xã Tân Viên trình báo.

Kết luận định giá giá tài sản số 47/KL-ĐG ngày 19/11/2024 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng kết luận: *“01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A60 128G màu xanh, mua mới vào ngày 20/9/2024 bị hư hỏng hoàn toàn, màn hình vỡ làm 02 mảnh, pin và các bộ phận bị bung bật rời khỏi vị trí ban đầu. Trị giá tài sản tại thời điểm bị xâm phạm là 4.500.000đồng”*.

Quá trình điều tra Đỗ Văn S khai nhận Hnh vi phạm tội như nội dung nêu trên.

Bản Cáo trạng số 36/CT-VKSKV2 ngày 28/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Hải Phòng truy tố bị cáo Đỗ Văn S về tội *“Hủy hoại tài sản”* theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Đỗ Văn S khai nhận như nội dung bản Cáo trạng truy tố đã nêu, Hnh vi của bị cáo vi phạm pháp luật việc điều tra, truy tố, xét xử bị cáo là đúng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội khẳng định việc truy tố bị cáo Đỗ Văn S về tội *“Hủy hoại tài sản”* theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Căn cứ vào tính chất, hậu quả của Hnh vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Văn S từ 15 (mười lăm) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù về tội *“Hủy hoại tài sản”*. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về tính hợp pháp của các Hnh vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về Hnh vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về Hnh vi, quyết định của Cơ quan tiến Hnh tố tụng. Do đó, các Hnh vi, quyết định của Cơ quan tiến Hnh tố tụng và người tiến Hnh tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Các chứng cứ xác định có tội, tội danh và tình tiết định khung hình phạt:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 12/11/2024, tại nhà của Đỗ Văn S ở thôn Kinh Đ, xã Tân Viên, huyện An Lão (nay là thôn Kinh Đ, xã An Khánh), thành phố Hải Phòng, trong lúc cãi chửi nhau với chị Nguyễn Thị H, S đã ném chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A60 của chị H làm điện thoại bị hư hỏng hoàn toàn, theo Kết luận định giá tài sản số 47/KL-ĐG ngày 19/11/2024 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng kết luận chiếc điện thoại có trị giá 4.500.000 đồng. Do vậy, Hành vi phạm tội của Đỗ Văn S đã vi phạm khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh trên là có căn cứ.

- Về tính chất mức độ nghiêm trọng của Hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự xã hội, gây dư luận xấu ở địa phương. Tại thời điểm bị cáo thực hiện Hành vi phạm tội bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý, nên cần xử phạt một mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tài liệu hồ sơ thể hiện bị cáo có 01 tiền án, Bản án hình sự sơ thẩm số 222/2023/HS-ST ngày 29/9/2023, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 12 tháng tù về tội Sản xuất, buôn bán hàng cấm, ngày 28/12/2023 bị cáo chấp hành xong án phạt tù. Tính đến ngày phạm tội lần này bị cáo chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Hình phạt bổ sung: Xét tính chất, mức độ tội phạm của bị cáo, bản thân bị cáo không có việc làm thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về vấn đề khác:

[7] Xử lý vật chứng: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A60, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Nguyễn Thị H là chủ sở hữu hợp pháp.

[8] Trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu bị cáo S phải bồi thường trị giá chiếc điện thoại S đã đập vỡ. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn S phạm tội “*Hủy hoại tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn S 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù của bị cáo được tính từ ngày 08/9/2025. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo Đỗ Văn S.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 6, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30/12/2016 buộc bị cáo Đỗ Văn S phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND khu vực 2-Hải Phòng;
- Trại tạm giam Hải Phòng;
- Phòng PV06 CATP; Phòng PC 10 CATP; Sở Tư pháp HP;
- Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng;
- Bị cáo, bị hại.
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hương

